

# TUYỂN HỌC VIÊN CHO LỚP TIẾNG NHẬT KỲ 1 NĂM

(TỪ 9/2018 ĐẾN 11/2018)



	NGÀY	GIỜ	GIÁO VIÊN	GIÁO TRÌNH	
<b>SƠ CẤP A①</b>	Chủ Nhật	10:30-12:00	Fujiwara	Minna no Nihongo I	1-7
<b>SƠ CẤP A②</b>	Chủ Nhật	13:00-14:30	Fujiwara		1-7
<b>SƠ CẤP B</b>	Chủ Nhật	15:00-16:30	Hayashi		8-16
<b>SƠ CẤP C</b>	Chủ Nhật	15:00-16:30	Fujiwara		17-25
<b>SƠ CẤP D</b>	Chủ Nhật	10:30-12:00	Kamei	Minna no Nihongo II	26-33
<b>SƠ CẤP E</b>	Chủ Nhật	13:00-14:30	Hayashi		34-41
<b>SƠ CẤP F</b>	Chủ Nhật	15:00-16:30	Miyake		42-50
<b>TIỀN TRUNG CẤP</b>	Chủ Nhật	13:00-14:30	Miyake	Chukyu e ikou Nihongo no Bunkei to Hyougen 55	
<b>TRUNG CẤP</b>	Thứ 7	10:30-12:00	Kamei	Chukyu kara manabu Nihongo	

**【Địa Chỉ】** Tầng 4 tòa nhà IGURE HIMEJI (Himejishi Honmachi 68-290)

**【Học phí】** 3,000 yên ( + tiền sách tính riêng)

**【Số lượng học viên】** Từ 2 đến 20 người

**【Đăng ký】** Từ ngày 8 tháng 7

Tại tầng 3 tòa nhà IGURE HIMEJI

**【Giải đáp thắc mắc】** Điện thoại 079-282-8950

Email: [info@himeji-iec.or.jp](mailto:info@himeji-iec.or.jp)

- ✓ Xin vui lòng trả học phí lúc đăng kí học  
(Học phí sẽ không được hoàn trả lại sau khi đóng)
- ✓ Khoá học kế tiếp sẽ bắt đầu vào tháng 12 năm 2018



<b>SƠ CẤP A①</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 10:30-12:00 (Cô Fujiwara)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第1会議室									
<b>SƠ CẤP A②</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 13:00-14:30 (Cô Fujiwara)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第1会議室									
<b>SƠ CẤP B</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 15:00-16:30 (Cô Hayashi)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第2会議室									
<b>SƠ CẤP C</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 15:00-16:30 (Cô Fujiwara)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第1会議室									
<b>SƠ CẤP D</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 10:30-12:00 (Cô Kamei)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第3会議室									
<b>SƠ CẤP E</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 13:00-14:30 (Cô Hayashi)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第2会議室									
<b>SƠ CẤP F</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 15:00-16:30 (Cô Miyake)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第3会議室									
<b>TIỀN TRUNG CẤP</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Chủ Nhật</b> 13:00-14:30 (Cô Miyake)	ふつか 2日	にち 16日	にち 23日	にち 30日	なのか 7日	じゅうよっか 14日	にち 21日	よっか 4日	にち 11日	にち 25日
	だいいかいぎしつ 第3会議室									
<b>TRUNG CẤP</b>	がっ 9月				がっ 10月			がっ 11月		
<b>Thứ 7</b> 10:30-12:00 (Cô Kamei)	ついたち 1日	ようか 8日	にち 15日	にち 22日	にち 29日	むいか 6日	にち 13日	はつか 20日	みっか 3日	とわか 10日
	だいいかいぎしつ 第3会議室									